

**UBND TỈNH THANH HÓA**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC**

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non**  
**Hệ, bậc đào tạo: Cao đẳng/Chính quy**

**Thanh Hóa, 2019**

## **CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Ngành: **Giáo dục Mầm non**; Trình độ: **Cao đẳng**

(Ban hành theo Quyết định số 1417/QĐ-ĐHHD ngày 06/09/2019  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO**

1. **Ngành đào tạo:** Giáo dục Mầm non/ Early Childhood Education
2. **Mã ngành:** 5140201
3. **Chứng nhận kiểm định:**
4. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng
5. **Loại hình đào tạo:** Chính quy, vừa làm vừa học.
6. **Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
7. **Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
8. **Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân sư phạm
9. **Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

### **II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

#### **Mục tiêu chung**

Chương trình đào tạo ngành Giáo dục mầm non (GDMN) trình độ cao đẳng nhằm đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu về nhân lực giáo dục của tỉnh Thanh Hóa và của cả nước. Chương trình đào tạo được thiết kế để cung cấp cho sinh viên một nền tảng kiến thức vững chắc về giáo dục trẻ mầm non và các kiến thức cơ bản về triết học, tâm lý học, giáo dục học, mỹ thuật, âm nhạc và các kỹ năng chăm sóc trẻ mầm non để sinh viên có thể tiếp tục phát triển năng lực nghề nghiệp. Ngoài ra, chương trình còn cung cấp cho sinh viên những kỹ năng mềm khác để cho sinh viên có thể hoạt động hiệu quả sau khi tốt nghiệp và đáp ứng được yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục trong thời kỳ mới.

#### **Mục tiêu cụ thể**

- M1: Hiểu được các kiến thức nền tảng về triết học, chính trị, pháp luật vận dụng được các kiến thức này vào quá trình dạy học và giáo dục mầm non.
- M2: Hiểu biết sâu sắc các kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, ngoại ngữ làm nền tảng cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu các môn chuyên ngành giáo dục mầm non.
- M3: Hiểu biết về các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, mỹ thuật, âm nhạc và các kỹ năng chăm sóc trẻ mầm non để dạy học ở các cơ sở giáo dục mầm non.
- M4: Có khả năng tự học, trải nghiệm, đổi mới và học tập và làm việc suốt đời.
- M5: Có kỹ năng giao tiếp tốt, có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy khoa học và các kỹ năng mềm để có thể tự phát triển.
- M6: Có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội, có năng lực tự chủ và trách nhiệm cao.

### III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

#### 1. Kiến thức

##### \* Kiến thức chung

C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; pháp luật Việt Nam; kiến thức quốc phòng – an ninh, ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

C2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của Tâm lý học, Giáo dục học và các kiến thức cơ bản của về quản lý nhà nước, quản lý nhà trường vào việc tổ chức hoạt động giáo dục ở trường mầm non.

C3: Hiểu được các kiến thức nền tảng về các lĩnh vực giáo dục mầm non như: giáo dục trí tuệ; giáo dục ngôn ngữ; giáo dục nghệ thuật; giáo dục dinh dưỡng và thể chất.

##### \* Kiến thức chuyên môn

C4: vận dụng được các kiến thức các lĩnh vực giáo dục mầm non như: giáo dục trí tuệ; giáo dục ngôn ngữ; giáo dục nghệ thuật; giáo dục dinh dưỡng và thể chất vào thực hành và giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục ở các cơ sở giáo dục mầm non.

C5: Vận dụng các kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực chăm sóc giáo dục trẻ mầm non, bao gồm kiến thức về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường lứa tuổi mầm non; dinh dưỡng và an toàn thực phẩm; phòng bệnh, đảm bảo an toàn và xử lý ban đầu các bệnh và tai nạn cho trẻ mầm non

C6: Vận dụng thành thạo các kiến thức chuyên sâu về lập kế hoạch và tổ chức kế hoạch giáo dục trẻ mầm non; kiến thức về đánh giá sự phát triển của trẻ mầm non theo từng độ tuổi.

#### 2. Kỹ năng

##### \* Kỹ năng chung

C7: Có kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn để phát hiện và giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.

C8: Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về lĩnh vực giáo dục mầm non.

C9: Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

##### \* Kỹ năng chuyên môn

C10: Có kỹ năng quản lý lớp học có hiệu quả theo nhóm, lớp; quản lý hồ sơ, sổ sách; sắp xếp bảo quản đồ dùng đồ chơi; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh và cộng đồng.

C11: Có kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ; ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc và giáo dục trẻ; có kỹ năng làm việc nhóm; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp.

C12: Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

C13. Có khả năng tự học tập, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn.

**\* Kỹ năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm**

C14: Hiểu và thực hiện đúng các qui định về đạo đức nhà giáo, qui chế dân chủ ở đơn vị công tác và ở địa phương.

C15: Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm với nhóm.

C16: Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường, hoàn cảnh làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, các dự án của các tổ chức trong và ngoài nước trong lĩnh vực giáo dục mầm non; các trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hoà nhập và các cơ sở giáo dục trẻ mầm non.

**4. Thái độ**

Yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong chuyên nghiệp, sẵn sàng đấu tranh bảo vệ quan điểm giáo dục của Nhà nước; tin tưởng vào năng lực chuyên môn của bản thân; có ý thức vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đam mê tìm hiểu, khám phá về ngành giáo dục mầm non góp phần nâng cao chất lượng GDMN.

**5. Tiếng Anh:** Đạt trình độ bậc 2/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

**6. Công nghệ thông tin:** Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP**

Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân sư phạm ngành Giáo dục Mầm non có thể công tác tại:

- Các trường mầm non công lập.
- Các trường mầm non ngoài công lập.
- Các tổ chức giáo dục quốc tế trong nước.

**V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP**

Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp đại học trong và ngoài nước.

**VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Chương trình GDMN - Trường ĐH SP Hà Nội
- Chương trình GDMN - Trường ĐH SP TP. HCM
- Trường ĐH Sư phạm Thái Nguyên...

P. TRƯỞNG KHOA

*Cao Xuân Hải*



HỘI TRƯỞNG  
Hoàng Thị Mai